

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin - Kinh tế tài nguyên nước trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước**

## **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 2866/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý tài nguyên nước;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Trung tâm Thông tin - Kinh tế tài nguyên nước là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước, có chức năng thực hiện các hoạt động về thông tin, cơ sở dữ liệu và kinh tế về tài nguyên nước; thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Thông tin - Kinh tế tài nguyên nước (sau đây viết tắt là Trung tâm) có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại Thành phố Hà Nội.

### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Trình Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước (sau đây viết tắt là Cục trưởng) kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về hoạt động của Trung tâm; thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy định kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá sản phẩm trong lĩnh vực tài nguyên nước; những nội dung về kinh tế tài nguyên nước; tham gia thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tài nguyên nước theo phân công của Cục trưởng.

3. Xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước; cung cấp thông tin dữ liệu, tài liệu về tài nguyên nước cho các cơ quan nhà nước, các tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Xây dựng, quản lý, duy trì và vận hành hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

5. Xây dựng các mô hình thí điểm, dự án thử nghiệm về sử dụng các công cụ kinh tế trong việc ngăn ngừa, xử lý, khắc phục ô nhiễm, suy thoái cạn kiệt nguồn nước trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xây dựng mô hình huy động sự tham gia của cộng đồng trong quản lý, bảo vệ, khai thác sử dụng bền vững tài nguyên nước, mô hình sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

6. Xây dựng, thực hiện các phương án, giải pháp xã hội hóa việc cung ứng các dịch vụ về tài nguyên nước; tham gia định giá giá trị tài nguyên nước trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ theo phân công của Cục trưởng.

7. Tham gia xây dựng cơ chế, chính sách về thuế, phí, lệ phí, tiền cấp quyền khai thác trong lĩnh vực tài nguyên nước, các phương án, biện pháp tạo nguồn thu và các hình thức ưu đãi kinh tế liên quan đến quản lý, bảo vệ, phát triển, khai thác và sử dụng tài nguyên nước.

8. Tiếp nhận, quản lý, bảo quản, lưu trữ kết quả, sản phẩm của các chương trình, đề án, dự án và hồ sơ cấp phép trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường; lưu trữ công văn, tài liệu và hồ sơ kế hoạch tài chính, đề tài nghiên cứu khoa học của Cục Quản lý tài nguyên nước theo quy định.

9. Xây dựng, quản lý và vận hành trang thông tin điện tử, thư viện điện tử về tài nguyên nước; biên soạn, xuất bản bản tin tài nguyên nước và các ấn phẩm truyền thông, phim, ảnh, tài liệu về tài nguyên nước phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên nước.

10. Tổ chức triển lãm, cuộc thi về tài nguyên nước và các sự kiện khác có liên quan; tham gia thực hiện các chiến dịch, chương trình truyền thông, tuyên truyền phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước và các hoạt động hưởng ứng những sự kiện liên quan đến tài nguyên nước theo phân công của Cục trưởng.

11. Thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực tài nguyên nước theo phân công của Cục trưởng.

12. Thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, đề án, dự án, đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tài nguyên nước được giao, đặt hàng, hoặc đấu thầu theo phân công của Cục trưởng.

### 13. Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ:

a) Xây dựng đơn giá tài nguyên nước trên địa bàn các tỉnh; liên doanh, liên kết với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước thực hiện các chương trình, dự án truyền thông về tài nguyên nước;

b) Điều tra, kiểm kê, đánh giá, dự báo tài nguyên nước; lập quy hoạch tài nguyên nước; quy hoạch điều tra cơ bản tài nguyên nước; phân loại, lập danh mục nguồn nước; lập kế hoạch phòng, chống, phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt, ứng phó tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên nước;

c) Xác định khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước; các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống suy thoái, ô nhiễm cạn kiệt nguồn nước và các tác hại khác do nước gây ra;

d) Lập bản đồ tài nguyên nước; xây dựng mô hình diễn toán dòng chảy, lan truyền vật chất trong hệ thống sông và các tầng chứa nước;

đ) Xác định dòng chảy tối thiểu trong sông, ngưỡng khai thác nước dưới đất, các khu vực dự trữ nước, hành lang bảo vệ nguồn nước; vùng bổ sung nhân tạo, vùng hạn chế và vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất; xác định vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

e) Lập hồ sơ cấp phép trong lĩnh vực tài nguyên nước và môi trường; thiết kế, thi công, giám sát thi công các công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, công trình giám sát tài nguyên nước;

g) Lập và điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa trên các lưu vực sông;

h) Điều tra, đánh giá, quan trắc, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, sạt, lở lòng, bờ, bãi sông trên các sông liên tỉnh;

i) Các hoạt động tư vấn, dịch vụ khác về môi trường và biến đổi khí hậu liên quan đến tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, số lượng người làm việc; viên chức, người lao động, tài chính, tài sản thuộc phạm vi quản lý Trung tâm theo quy định pháp luật và theo phân cấp của Cục Quản lý tài nguyên nước; thực hiện trách nhiệm của đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Cục Quản lý tài nguyên nước và phân công của Cục trưởng.

16. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

### **Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm**

1. Trung tâm Thông tin - Kinh tế tài nguyên nước có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc Trung tâm; ban hành quy chế làm việc và điều hành hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được Giám đốc phân công.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.
2. Phòng Kinh tế tài nguyên nước.
3. Phòng Lưu trữ tài nguyên nước.
4. Phòng Thông tin và Dữ liệu tài nguyên nước.

### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2558/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Thông tin - Kinh tế tài nguyên nước trực thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và Giám đốc Trung tâm Thông tin - Kinh tế tài nguyên nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy Khối cơ sở Bộ TNMT tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ, Đoàn Thanh niên công sản Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TNN, TCCB. HĐ

**BỘ TRƯỞNG**

**Trần Hồng Hà**